TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 144/2025/HS-PT
Ngày: 14 - 4 -2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:	ông Trương Công Thi
Các Thẩm phán:	ông Nguyễn Tấn Long
	ông Phùng Anh Dũng

Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Thanh Yên, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Quách Đức Dũng - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2025/TLPT-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Đỗ Quốc T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2024/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đỗ Quốc T; sinh ngày 10/4/2005 tại tỉnh Khánh Hòa; nơi thường trú: Tổ dân phố N, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở trước khi bị bắt: 2 H, Phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc H và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa theo luật định cho bị cáo Đỗ Quốc T*:* Ông Ngô Văn T1 – Luật sư Văn phòng L, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Q. Địa chỉ: Số H H, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị nên Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung Bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được xác định như sau:

Ngày 11/12/2023, Lê Công T2 và Đỗ Quốc T trao đổi thống nhất góp tiền mua ma túy "kẹo" và "khay" về bán kiếm tiền lời, T2 và T góp tổng số tiền 12.500.000 đồng (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng); Lê Công T2 chuyển số tiền 10.600.000 đồng (Mười triệu sáu trăm nghìn đồng) vào tài khoản ngân hàng V, số tài khoản 1028802747, tên Phạm Nhật T3 để mua ma túy.

Đến ngày 12/12/2023, T trực tiếp nhận ma túy từ một người tên T4 *(không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể)*, số lượng ma túy gồm: 30 viên ma túy "kẹo" màu hồng, 30 viên ma túy "kẹo" màu vàng, 100 chấm ma túy "khay", 03 túi ma túy "nước vui" có chữ Tom & J, 03 túi ma túy bên ngoài có chữ CHALI, 04 túi ma túy "nước vui" nho (G) đem về nhà trọ số 218/5 H, thành phố Q để cất giấu và chia ra bán.

Vào ngày 12/12/2023, T2, T, Võ Thành D và Nguyễn Thành P thỏa thuận, phân công nhiệm vụ bán ma túy như sau: T2 là người nhận khách mua ma túy, thống nhất số lượng ma túy, số tiền bán ma túy, địa điểm giao ma túy với khách. T là người cất giữ ma túy, phân chia ma túy theo số lượng ma túy, thỏa thuận với khách và cất giữ tiền bán ma túy có được. D và P là người trực tiếp đi giao ma túy cho khách, nhận tiền từ khách mua ma túy về đưa lại cho T2 hoặc T (Nếu T2 nhận tiền thì sẽ đưa lại cho T giữ), mỗi tháng T2, T trả tiền công cho D và P mỗi người 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

T2, T, D, P bán ma túy từ ngày 12/12/2023 đến ngày 14/12/2023, số ma túy còn lại 20 chấm ma túy "khay", 26 viên ma túy "kẹo"; 03 túi ma túy "nước vui" có chữ Tom & J, 02 túi ma túy bên ngoài có chữ CHALI, 04 túi ma túy "nước vui" nho (G). T và T2 tiếp tục liên lạc với T4 mua ma túy với số tiền 12.500.000 đồng (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền này lấy từ tiền bán ma túy lần thứ nhất có được.

Đến tối ngày 15/12/2023, T nhận ma túy về cất giấu tại gác lửng phòng trọ. Sáng ngày 16/12/2023, T gọi T2 lên gác lửng để kiểm tra số ma túy gồm: 01 (một) túi ma túy "khay", 30 viên ma túy "kẹo" màu hồng, 30 viên ma túy "kẹo" màu vàng, 05 túi ma túy "nước vui" siêu nhân (B), 03 túi ma túy "nước vui" Tom và J, T và T2 để tại gác lửng phòng trọ để bán cho người khác.

Thời gian từ ngày 16/12/2023 đến ngày 19/12/2023, T2, T, D, P đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người tại các quán karaoke trên địa bàn thành phố Q và huyện S.

Trong số những người mua ma túy của T2 và T có Trần Thị Mỹ T5, là người ở chung phòng trọ với T2, T, D, P, cụ thể: Tối ngày 17/12/2023, Trần Thị Mỹ T5 có điện thoại cho Lê Công T2 hỏi mua ma túy gồm: 02 viên ma túy "kẹo" và nửa hộp 5 ma túy "khay", T2 đồng ý và báo giá l.800.000 đồng (Một triệu tám

trăm nghìn đồng), T5 đồng ý và nói T2 đem ma túy đến quán K, đường T; T5 đã chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng M, số tài khoản 0392344866 của Lê Công T2 số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), còn nợ T2 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Sau đó, T2 nói Nguyễn Thanh P1 đi giao ma túy cho T5, số ma túy trên T5 đã sử dụng hết. Đến sáng ngày 18/12/2023, T5 đã trả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) cho T2 tại phòng trọ.

Đến khoảng 18 giờ ngày 19/12/2023, có tài khoản zalo tên "Thùy Dung" nhắn tin đến tài khoản zalo tên "T2" của Lê Công Thành nội D1 "nửa hộp 5 ba nút bao nhiêu" (Có nghĩa là nửa hộp 5 ma túy "khay" và 03 viên ma túy "kẹo" giá bao nhiêu"), T2 đang tắm chưa nhắn tin trả lời lại thì có số điện thoại "0799342937" gọi điện thoại vào số điện thoại "0762730173" của T2, hỏi T2 "Anh bán đồ phải không" (T2 hiểu là bán ma túy phải không), T2 nói "phải', người mua ma túy nói "nửa hộp với ba nút giá bao nhiêu" (T2 hiểu là nửa hộp 5 ma túy "khay" và 03 viên ma túy "kẹo" giá bao nhiêu), T2 nói "bốn triệu tư", người mua ma túy nói "đợi tí chốt giá sẽ gọi lại". Một lúc sau thì người mua ma túy trên tiếp tục gọi điện thoại lại cho T2. Lúc này, T2 còn đang tắm thì Đinh Thị Thu T6 là bạn gái của T2 cầm điện thoại đưa cho T2 nghe, người mua ma túy nói "giá được chốt" (T2 hiểu là đồng ý mua), T2 nói với T đang ở trên gác lửng: "khách chốt số lượng, lấy nửa hộp 5 với ba nút đưa cho cu D đem vô Dốc C lấy tiền giá bốn triệu tư", lúc đó T2 đang tắm nên T6 lên gác lửng gặp T đang đi xuống để ma túy dưới bậc cầu thang (Ma túy bỏ trong túi ni lông và bỏ trong vỏ gói thuốc lá), T6 lấy ma túy bên trong bao thuốc lá cầm đưa cho D để D đem đi giao cho người mua ma túy, còn vỏ gói thuốc lá T6 bỏ vào thùng rác. Sau đó, T6 sử dụng điện thoại của T2 nhắn tin zalo số điện thoại người mua ma túy "0799342937" cho D để liên lạc giao ma túy, D để ma túy trong túi áo khoác và điều khiển xe mô tô biển số 76B1-857.17 đến D, xã N, huyện T và gọi điện để giao ma túy thì người mua ma túy nói D đến cổng chào huyện N để giao, lúc D đang đợi giao ma túy tại tỉnh lộ 624 đoạn thuộc thôn Đ, xã H, huyện N thì bị lực lượng Công an huyện N phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên người D gồm 01 túi ni lông, bên trong có 03 viên nén màu vàng, 01 túi ni lông, bên trong chứa chất rắn màu trắng và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen.

Ngay sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Võ Thành D tại địa chỉ 2 H, Phường T, thành phố Q, có sự chứng kiến của Lê Công T2; Đỗ Quốc T; Nguyễn Thanh P1; Đinh Thị Thu T6, thu giữ:

- Tại phòng ngủ của Lê Công T2 thu giữ 01 (một) túi ni lông, bên trong chứa chất rắn màu trắng.

- Tại gác lửng vị trí chỗ ngủ của Đỗ Quốc T phát hiện, thu giữ: 04 túi ni lông màu trắng, kích thước giống nhau (3x3)cm, bên trong chứa chất rắn màu trắng; 02 (hai) túi ni lông màu trắng, kích thước giống nhau (7x11,5)cm, bên trong chứa chất rắn màu trắng; 01 (một) túi ni lông màu trắng, kích thước (8x13,5)cm, bên trong chứa 32 viên nén màu vàng, dạng hình hộp vuông, có kích thước giống

nhau (0,8 x 0,8 x 0,6)cm; 01 (một) túi ni lông màu trắng, kích thước (8x13,5)cm, bên trong chứa 41 viên nén màu hồng, hình dạng không xác định, kích thước giống nhau (1 x 0,8 x 0,6)cm; 06 (sáu) gói ni lông kích thước giống nhau (8 x 11,7)cm, có in hình và dòng chữ TOM and JERRY, bên trong chứa chất rắn; 05 (năm) gói ni lông kích thước giống nhau (6 x 9)cm, màu xám đen, có dòng chữ BABY SUPERHERO, bên trong chứa chất rắn; 03 (ba) gói ni lông kích thước giống nhau (8,8 x 5,8)cm, màu hồng, có hình quả nho, có dòng chữ Grape VITAMIN C, bên trong chứa chất rắn; 02 (hai) gói ni lông kích thước giống nhau (5,9 x 5,9)cm, màu cam - trắng - đen, có dòng chữ CHALI, bên trong chứa chất rắn; 01 cân điện tử màu đen, kích thước (12,2 x 8 x 2,2)cm, trên thân có dòng chữ POCKET SCALE TPS MC 202B, đã qua sử dụng; 01 cân điện tử màu đen, kích thước (4,2 x 1,5 x 7,4)cm, trên thân có dòng chữ Digital Scale 200gx0,011g, đã qua sử dụng; 223 túi ni lông màu trắng, có nhiều kích thước khác nhau, đã qua sử dụng gồm: 16 túi ni lông kích thước (8x13,5)cm, 07 túi ni lông kích thước (7x11,5)cm, 20 túi ni lông kích thước (4x7)cm, 180 túi ni lông kích thước (2,5x2,5)cm.

Tại Kết luận giám định số 1192/KL-KLHS ngày 26/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Q *kết luận:*

- Ma túy thu giữ trên người của Võ Thành D gồm:

+ 03 viên nén màu vàng bên trong túi ni lông kích thước (4x5,5)cm là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng mẫu: 1,24 gam.

+ Chất rắn màu trắng bên trong túi ni lông kích thước (3x3)cm là ma túy; loại: Ketamine; khối lượng mẫu: 1,82 gam.

- Ma túy thu giữ khi khám xét tại nhà trọ gồm:

+ Chất rắn màu trắng bên trong túi ni lông là ma túy; loại Ketamine; khối lượng mẫu: 21,89 gam.

+ 32 viên nén màu vàng bên trong túi ni lông màu trắng, kích thước (8x13,5)cm là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng mẫu: 16,36 gam.

+ 41 viên nén màu hồng bên trong túi ni lông màu trắng, kích thước (8x13,5)cm là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu: 12,39 gam.

+ Chất rắn màu hồng bên trong 06 gói ni lông kích thước giống nhau (8x 11,7)cm, có in hình và dòng chữ TOM and JERRY là ma túy; loại: MDMA và N1; khối lượng mẫu: 28,18 gam.

+ Chất rắn màu vàng bên trong 05 gói ni lông kích thước giống nhau (6x9)cm, màu xám đen, có dòng chữ BABY SUPERHERO là ma túy, loại: MDMA, Methamphetamine và N1; khối lượng mẫu: 23,63 gam.

+ Chất rắn màu tím bên trong 03 gói ni lông kích thước giống nhau (8,8x5,8)cm, màu hồng, có hình quả nho, có dòng chữ Grape VITAMIN C là ma túy; loại: MDMA, Methamphetamine và N1; khối lượng mẫu: 14,07gam.

+ Chất rắn màu vàng bên trong 02 gói ni lông kích thước giống nhau (5,9x 5,8)cm, màu cam - trắng - đen, có dòng chữ CHALI là ma túy; loại: Methamphetamine và N1; khối lượng mẫu: 5,51 gam, (bút lục 207-208).

Ngày 10/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung chất ma túy số 55/QĐ-CSMT, trưng cầu Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng giám định hàm lượng chất ma túy MDMA, Methamphetamine, Nimetazepam, bên trong số ma túy được hoàn trả sau giám định.

Tại Kết luận giám định số 122/KL-KLHS ngày 20/01/2024 của Phân viện khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

Chất rắn màu hồng (Khối lượng: 27,44 gam) gửi giám định có hàm lượng từng chất ma túy như sau: MDMA là 31,6%, N1 là 0,4%.

Chất rắn màu tím (khối lượng: 13,33 gam) gửi giám định có hàm lượng từng chất ma túy như sau: Methamphetamine là 0,9%; MDMA là 22,3%; Nimetazepam là 0,2%.

Chất rắn màu vàng (khối lượng mẫu là: 22,83 gam) bên trong túi ni lông, miệng túi có đường viền màu vàng gửi giám định có hàm lượng từng chất ma túy như sau: Methamphetamine là 0,8%; MDMA là 36,8%; Nimetazepam là 0,4%.

Chất rắn màu vàng (khối lượng mẫu là: 4,66 gam) bên trong túi ni lông, miệng túi có đường viền màu vàng gửi giám định có hàm lượng từng chất ma túy như sau: Methamphetamine là 17,6%; Nimetazepam là 1,5%. (bút lục 206-207)

Như vậy:

- 06 gói ni lông có in hình và dòng chữ TOM and JERRY, bên trong chứa chất rắn màu hồng có khối lượng 28,18 gam (MDMA chiếm là 31,6% là 8,9 gam, Nimetazepam chiếm 0,4% là 0,11 gam);

- 05 gói ni lông có dòng chữ BABY SUPERHERO, bên trong chứa chất rắn màu vàng có khối lượng 23,63 gam (Methamphetamine chiếm 0,8% là 0,18 gam; MDMA chiếm 36,8% là 8,69 gam; Nimetazepam chiếm 0,4% là 0,09 gam);

- 03 gói ni lông có dòng chữ Grape VITAMIN C bên trong chứa chất rắn màu tím có khối lượng 14,07 gam (MDMA chiếm 22,3% là 3,13 gam, Methamphetamine chiếm 0.9% là 0,12 gam và Nimetazepam chiếm 0,2% là 0,02 gam);

- 02 gói ni lông có dòng chữ CHALI, bên trong chứa chất rắn màu vàng có khối lượng 5.51 gam (Methamphetamine chiếm 17,6% là 0,96 gam; Nimetazepam chiếm 1,5% là 0,08 gam).

Tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp là: Methamphetamine 31,25 gam; MDMA 20,72 gam; Ketamine 23,71 gam; Nimetazepam 0,3 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã tiến hành giám định trích xuất dữ liệu trong điện thoại di động thu giữ khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp của Lê Công T2, Đỗ Quốc T, Võ Thành D, Nguyễn Thanh P1, Đinh Thị Thu T6.

Từ những nội dung đã được xác định nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2024/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Quốc T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1.1 Áp dụng: điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

*Xử phạt: Bị cáo Đỗ Quốc T **18 (Mười tám) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/12/2023.*

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/12/2024, bị cáo Đỗ Quốc T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, các bị cáo còn lại không kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Quốc T giữ nguyên kháng cáo.

Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu quan điểm đối với vụ án như sau:

- Về tố tụng, Hội đồng xét xử, những người tiến hành và tham gia tố tụng khác đã thực hiện và tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Về nội dung, sau khi phân tích nội dung vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Quyết định về hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Đỗ Quốc T.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đỗ Quốc T 18 năm tù là nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, xem xét kháng cáo của bị cáo Đỗ Quốc T về việc xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử, xét thấy:

[1] Về tố tụng:

- Tại giai đoạn phúc thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện và tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kháng cáo của bị cáo Đỗ Quốc T là hợp lệ, trong thời hạn luật định. Do vậy, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1]. Xem xét về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Quốc T, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo Lê Công T2, Đỗ Quốc T thống nhất cùng nhau góp tiền để mua ma túy "Kẹo", "Khay", "Nước vui"… về bán lại cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng ma túy trên địa bàn huyện S và thành phố Q để kiếm lời. Các bị cáo mua ma túy từ một người tên T4 *(Không rõ nhân thân, lai lịch)*, sau đó đem ma túy về nhà trọ ở địa chỉ 2 H, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi cất giấu, phân chia nhỏ để đem bán. Các bị cáo Lê Công T2, Đỗ Quốc T thuê các bị cáo Nguyễn Thanh P1, Võ Thành D trực tiếp đi giao ma túy cho khách, nhận tiền từ khách đem về cho các bị cáo Lê Công T2, Đỗ Quốc T.

Từ ngày 12/12/2023 đến ngày 19/12/2023, các bị cáo Lê Công T2, Đỗ Quốc T đã cùng nhau bán ma túy cho nhiều người, trong đó có bán cho Trần Thị Mỹ T5 vào ngày 17/12/2023 với số tiền 1.800.000 đồng và ngày 19/12/2023 bán cho một người có số điện thoại 0799342937 với số tiền 4.500.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/12/2023, tại khu vực tỉnh lộ 624 thuộc thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi, khi bị cáo Võ Thành D đang đợi giao ma túy cho người có số điện thoại 0799342937 thì bị Công an bắt quả tang thu giữ 1,24 gam ma túy Methamphetamine và 1,82 gam ma túy Ketamine.

Cơ quan điều tra tiếp tục khám xét chỗ ở của các bị cáo tại địa chỉ 2 H, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi thu giữ được 21,89 gam ma túy Ketamine; 30,01 gam ma túy Methamphetamine; 20,72 gam ma túy MDMA; 0,3 gam ma túy Nimetazepam.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy thu giữ của các bị cáo là 23,71 gam ma túy Ketamine; 31,25 gam ma túy Methamphetamine; 20,72 gam ma túy MDMA; 0,3 gam ma túy Nimetazepam.

Methamphetamine và MDMA là 02 chất ma túy được quy định tại cùng một điểm của Điều 251 Bộ luật Hình sự, nên tính tổng khối lượng của 02 chất ma túy này là 51,97 gam. Ketamine và N1 là 02 chất ma túy dạng rắn được quy định

tại cùng một điểm của Điều 251 Bộ luật Hình sự, nên tính tổng khối lượng của 02 chất ma túy này là 24,01 gam.

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự thì tỷ lệ phần trăm về khối lượng các loại ma túy như sau: Ma túy loại Methamphetamine và MDMA là 51,97%; ma túy loại Ketamine và N1 là 08%. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy là 59,97% (Dưới 100%).

Do vậy, tại Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã xét xử bị cáo Đỗ Quốc T, về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xem xét kháng cáo của bị cáo Đỗ Quốc T, xét thấy: Đỗ Quốc T có hành vi cùng góp tiền mua ma túy để bán lại kiếm lời là người cất giữ, phân chia ma túy và thuê các bị cáo Võ Thành D, Nguyễn Thành P bán ma túy. Đây là vụ án có đồng phạm, bị cáo Đỗ Quốc T là người giữ vai trò khởi xướng, thực hiện hành vi mua bán tích cực nhất trong vụ án, Bản án sơ thẩm đã xác định vai trò chính của bị cáo trong vụ án là có cơ sở. Với tính chất, hành vi, khối lượng, số lần tham gia mua bán của bị cáo T, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Quốc T 18 (Mười tám) năm tù là tương xứng, đúng với vai trò, tính chất hành vi phạm tội. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ gì mới, do vậy, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Quyết định về hình phạt tại Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Đỗ Quốc T.

[3] Đối với các bị cáo khác không kháng cáo, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí sơ thẩm và những nội dung khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo, bị cáo Đỗ Quốc T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Quốc T, giữ nguyên Quyết định về hình phạt tại Bản án sơ thẩm số 09/2024/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đối với bị cáo Đỗ Quốc T.

Áp dụng: điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Quốc T **18** ***(Mười tám)*** **năm tù** về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/12/2023.

Đối với các bị cáo Lê Công T2, Nguyễn Thanh P1, Võ Thành D, Đinh Thị Thu T6; phần xử lý vật chứng; biện pháp tư pháp; án phí sơ thẩm và những nội dung khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. bị cáo Đỗ Quốc T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSTHAHS - CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp thành phố tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Công Thi